

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HNGĐ-ST

Ngày 13-01-2023

V/v ly hôn giữa

Chị T và anh C

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Ái.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Đề;

Ông Nguyễn Văn Hóa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Xuyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu xét xử sơ thẩm C khai vụ án thụ lý số 248/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 165/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 93/2022/QĐST – HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị T, sinh năm 2001; địa chỉ: Xóm 16, xã K, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định;

Bị đơn: Anh Nguyễn Chí C, sinh năm 1993; địa chỉ: Xóm 16, xã K, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

(chị T xin vắng mặt; anh C vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 06-10-2022 và quá trình tham gia tố tụng tại Toà án, nguyên đơn chị Trịnh Thị T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị T và anh Nguyễn Chí C kết hôn với nhau ngày 30-10-2020 tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng bố mẹ anh C tại xóm 16, xã K. Hai người chung sống hòa thuận đến

tháng 5-2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau nên trong cuộc sống hàng ngày thường xảy ra tranh cãi, không có tiếng nói chung. Do đó, chị T đã về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 6-2021, vợ chồng sống ly thân và chấm dứt mọi quan hệ tình cảm, trách nhiệm đối với nhau từ đó cho đến nay. Nay chị T nhận thấy tình cảm của chị đối với anh C không còn nên làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn anh C.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung, hiện nay chị T không có thai nghén nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và nghĩa vụ tài sản chung: Chị T xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh C nhận gồm: Thông báo thụ lý vụ án số 248/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2022, bản sao đơn khởi kiện xin ly hôn của chị T và bản sao các tài liệu, chứng cứ chị T nộp cho Tòa án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, C khai chứng cứ; Thông báo về việc không tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận C khai chứng cứ được; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa. Như vậy, anh C đã biết được quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng đến nay, anh C vẫn vắng mặt lần thứ 2 nhưng không gửi cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trịnh Thị T có đơn xin giải quyết vắng mặt. Bị đơn anh Nguyễn Chí C được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị T, anh C là phù hợp với quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Quan hệ vợ chồng giữa chị Trịnh Thị T và anh Nguyễn Chí C là quan hệ hôn nhân hợp pháp vì được xây dựng trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã K, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định đăng ký kết hôn ngày 30-10-2020. Vợ chồng chung sống hòa thuận đến tháng 5-2021 thì phát sinh mâu thuẫn, sau đó sống ly thân từ tháng 6-2021 đến nay.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Trịnh Thị T đối với anh Nguyễn Chí C thì thấy: Mâu thuẫn giữa chị T và anh C xuất phát từ tính cách, quan điểm sống của hai người không hợp nhau nên cuộc sống chung thường xảy ra tranh cãi, không hòa hợp, hạnh phúc và hai người đã sống ly thân từ tháng 6-2021 đến nay. Trong

thời gian sống ly thân, cả hai đều không có thiện chí và biện pháp hàn gắn hạnh phúc gia đình để vợ chồng tiếp tục chung sống. Quá trình giải quyết vụ án, anh C đã biết việc chị T xin ly hôn nhưng không đến Tòa án làm việc, không gửi ý kiến của mình cho Tòa án, chứng tỏ bản thân anh C cũng không có nguyện vọng tiếp tục chung sống với chị T. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T đối với anh C là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung và tài sản, nghĩa vụ tài sản chung*: Chị T xác nhận vợ chồng không có con chung, hiện tại chị T không có thai nghén; vợ chồng không có tài sản và nghĩa vụ chung về tài sản, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[4] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Chị Trịnh Thị T phải nộp tiền án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1, khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trịnh Thị T và anh Nguyễn Chí C.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Chị Trịnh Thị T phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số 0006420 ngày 11-11-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu. Chị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Văn Đô Nguyễn Văn Hóa

Vũ Văn Ái

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Ái

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Văn Đê Nguyễn Văn Hóa

Vũ Văn Ái